TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ	*Gia Bình, ngày 01 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, giữa:

***. Nguyên đơn:** Anh Hoàng Bá C, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

***. Bị đơn:** Chị Đào Thị N, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Bá C và chị Đào Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Bá C và chị Đào Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

2.2.1. Giao con chung Hoàng Thị L, sinh ngày 18/02/2009 cho anh Hoàng Bá C nuôi dưỡng; Hoàng Bá B, sinh ngày 01/4/2017 cho chị Đào Thị N nuôi dưỡng. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Hoàng Bá C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0001493 ngày 02/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình; anh C được hoàn lại 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND xã S;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuyến
(Đã ký)